

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐỨC TRỌNG

*

Số 343-CV/HU
*V/v củng cố hoạt động đội ngũ
cộng tác viên DLXH cấp huyện*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đức Trọng, ngày 12 tháng 7 năm 2021

Kính gửi: - Ban Tuyên giáo Huyện ủy,
- Đội ngũ Cộng tác viên dư luận xã hội cấp huyện.

Trong thời gian qua, hoạt động của đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội cấp huyện được duy trì, hoạt động có nề nếp, chủ động nắm bắt và phản ánh thông tin, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm, tác động, ảnh hưởng đến tâm trạng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong huyện. Một số báo cáo của cộng tác viên đã đáp ứng được yêu cầu phản ánh nhanh, kịp thời các luồng dư luận xã hội trước những sự kiện, hiện tượng, vấn đề kinh tế, chính trị; những bức xúc của người dân, góp phần quan trọng trong việc giúp Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh, bức xúc, nổi cộm tại cơ sở, đồng thời định hướng dư luận xã hội theo chiều hướng tích cực, hiệu quả.

Tuy nhiên, hoạt động của đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội cấp huyện vẫn còn một số hạn chế như: một bộ phận cộng tác viên chưa chủ động nắm bắt và phản ánh thông tin dư luận về những vấn đề, sự việc đột xuất, phát sinh tại địa phương, đơn vị; nội dung báo cáo chưa sâu, chưa cụ thể, mới dừng lại ở mức phản ánh chung chung; có thông tin phản ánh chưa kịp thời. Việc thực hiện chế độ báo cáo chưa đảm bảo yêu cầu...

Ban Thường vụ Huyện ủy yêu cầu đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội cấp huyện, tiếp tục phát huy tinh thần, trách nhiệm, chủ động nắm bắt và phản ánh thông tin, kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy (thông qua Ban Tuyên giáo Huyện ủy tại địa chỉ gmail: btgductrong@gmail.com) theo tinh thần Quyết định số 70-QĐ/HU ngày 17/12/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về Quy chế hoạt động của đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội huyện Đức Trọng, nhiệm kỳ 2020-2025.

Giao Ban Tuyên giáo Huyện ủy tham mưu hướng dẫn, theo dõi hoạt động của đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội cấp huyện và thường xuyên báo cáo Thường trực Huyện ủy để kịp thời chỉ đạo.

(Kèm theo tài liệu về Dư luận xã hội do Ban Tuyên giáo Huyện ủy biên soạn để các đồng chí nghiên cứu thực hiện)

Nơi nhận:

- TT/HU;
- Như trên;
- Lưu VP /HU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Lê Hồng Khánh

TÀI LIỆU VỀ DƯ LUẬN XÃ HỘI

I. DƯ LUẬN XÃ HỘI

1. Phân biệt dư luận xã hội và tin đồn

Dư luận xã hội là tập hợp ý kiến của các cá nhân, biểu thị trạng thái ý thức xã hội của cộng đồng người nào đó, là sự phán xét đánh giá của cộng đồng người ấy đối với các sự kiện, hiện tượng, quá trình xã hội có liên quan đến nhu cầu, lợi ích của họ trong một thời điểm nhất định.

Tin đồn là những thông tin được lan truyền từ người này qua người khác chủ yếu bằng truyền miệng. Ngoài cách truyền tin bằng miệng là chủ yếu, tin đồn còn lan truyền bằng thư, fax, tin nhắn... tin đồn là sản phẩm tâm lý xã hội, nó phụ thuộc nhiều vào trạng thái tâm lý của cá nhân người tiếp nhận và đưa tin. Tin đồn thường xuất hiện ở những nơi công tác thông tin kém. Do không có thông tin đầy đủ, do tính tò mò, người ta thường hay nghe tin đồn. Khi tin đồn lan truyền thì thông tin chính thức sẽ kém hiệu lực.

Giữa dư luận xã hội và tin đồn có sự giống nhau tương đối như sau: Đầu là những kết cấu tinh thần, tâm lý đặc trưng cho những nhóm xã hội nhất định. Trong cấu trúc của chúng đều có cả thành phần trí tuệ lẫn cảm xúc và ý chí; có vẻ chung nguồn gốc. Từ một sự việc, sự kiện ban đầu có liên quan đến lợi ích, cảm xúc của một số người được tổ chức lại theo những quy luật tâm lý – xã hội nhất định. Các yếu tố như nhu cầu, lợi ích của cá nhân, nhóm xã hội, giai cấp chi phối rất mạnh mẽ quá trình hình thành dư luận xã hội và tin đồn; đều lan truyền nhanh và dễ biến dạng. Trên thực tế, có một số tin đồn được chuyển thành dư luận xã hội.

Dư luận xã hội và tin đồn có những khác nhau căn bản dựa theo các tiêu chí: về nguồn gốc, về cơ chế hình thành, về phương thức lan truyền, về bản chất.

Về nguồn gốc: Tin đồn xuất phát từ sự kiện có thật bị làm méo mó đi, thật một phần hoặc hoàn toàn do chủ thể truyền tin bịa đặt, tưởng tượng ra, mức độ sự thật rất ít. Dư luận xã hội xuất phát từ sự kiện có thật, mức độ sự thật nhiều hơn.

Về cơ chế hình thành: Tin đồn bị nhào lặn hoặc bị bóp méo bởi khuynh hướng cá nhân người truyền tin, mang nặng màu sắc chủ quan của chủ thể truyền tin. Dư luận xã hội được hình thành thông qua giao tiếp, trao đổi, tranh luận giữa các cá nhân trong cộng đồng. Quan điểm cá nhân chỉ là một ý kiến trong ý kiến chung.

Về phương thức lan truyền: Tin đồn truyền đi bằng miệng là chính, theo con đường không chính thức, bí mật, ngầm ẩn. Dư luận xã hội lan truyền bằng lời nói và chữ viết, chính thức và không chính thức, công khai và bí mật.

Về bản chất: Tin đồn chỉ là thông tin đơn thuần về sự việc, hiện tượng theo lối mô tả, kể lại, chứa đựng nhiều thiên kiến. Dư luận xã hội là sự phán xét đánh giá biểu thị thái độ đồng tình hay phản đối của cộng đồng đối với sự kiện, hiện tượng.

2. Vai trò và chức năng của công tác dư luận xã hội

2.1. Vai trò công tác nghiên cứu, nắm bắt dư luận xã hội

2.1.1- Tham mưu cho các cơ quan lãnh đạo, quản lý trong việc soạn thảo, ban hành, tổ chức thực hiện quyết định; thông tin, tuyên truyền định hướng dư luận xã hội:

- Nhờ phản ánh khách quan, trung thực và khả năng dự báo chính xác tình hình tâm trạng, tư tưởng, thái độ, nguyện vọng của các tầng lớp xã hội trước các sự kiện, hiện tượng, vấn đề xã hội, nhất là các vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo, quản lý đất nước, các báo cáo tổng hợp, phân tích tình hình dư luận xã hội là căn cứ thông tin quan trọng phục vụ quá trình soạn thảo, ban hành, tổ chức thực hiện chủ trương, quyết sách của các cơ quan lãnh đạo, quản lý đất nước. Các cơ quan lãnh đạo, quản lý đất nước khó có thể ban hành được các chủ trương, quyết sách sát thực, có sức sống, có tính khả thi nếu không nắm chắc được tâm trạng, tư tưởng của đối tượng có liên quan đến các chủ trương, quyết sách đó. Công tác nghiên cứu dư luận xã hội giúp các cơ quan lãnh đạo, quản lý giải đáp các câu hỏi như: các vấn đề bức xúc mà thực tiễn đất nước (hoặc ở địa phương, ngành) đòi hỏi phải giải quyết là gì? Các chủ trương, quyết sách dự định được ban hành (của cơ quan lãnh đạo, quản lý) có được người dân ủng hộ không? Nếu không thì tại sao? Có cần dừng việc thông qua không? Nếu không dừng thì cần có các biện pháp thông tin, tuyên truyền cụ thể gì để tạo sự ủng hộ của nhân dân?...

- Trên cơ sở lý luận về cơ chế hình thành dư luận xã hội và các thông tin cụ thể về các băn khoăn, thắc mắc của nhân dân, công tác nghiên cứu dư luận xã hội có khả năng đề xuất các giải pháp thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội có hiệu quả.

2.1.2- Góp phần củng cố và mở rộng nền dân chủ trong Đảng, trong xã hội.

- Tạo điều kiện để cán bộ, đảng viên và nhân dân đóng góp ý kiến, tham gia vào các công việc của Đảng, Nhà nước: việc tiếp xúc của các cộng tác viên nghiên cứu dư luận xã hội với người dân để nắm bắt ý kiến của họ, nhất là các cuộc điều tra, thăm dò dư luận xã hội là cơ hội để người dân bày tỏ chính kiến, tham gia ý kiến đối với các công việc điều hành, quản lý đất nước của các cấp ủy đảng và chính quyền, nâng cao ý thức làm chủ đất nước, làm chủ xã hội của họ.

- Phát huy vai trò phản biện xã hội, vai trò kiểm tra, giám sát của cán bộ, đảng viên và nhân dân: khi người dân cảm thấy ý kiến của mình được lắng nghe, được coi trọng thì trách nhiệm phản biện, kiểm tra, giám sát xã hội của họ cũng được nâng cao. Nhân dân có “trăm tai, nghìn mắt” nên có thể nhìn rõ mọi vấn đề, sự vật dưới nhiều góc độ. Sự phản biện, kiểm tra, giám sát xã hội của nhân dân giúp các cơ quan lãnh đạo, quản lý kịp thời phát hiện những sơ hở, hạn chế, yếu kém trong công tác lãnh đạo, quản lý của mình, trên cơ sở đó, kịp thời đề ra các giải pháp khắc phục.

2.1.3- Góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng công tác nắm bắt tâm trạng, tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân của các cấp ủy đảng

- Cách nắm bắt tâm trạng, tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân mang tính truyền thống lâu nay của các cấp ủy đảng thường là: tổng hợp phản ánh của cấp dưới, các tổ chức chính trị - xã hội; trao đổi, tọa đàm, đối thoại trực tiếp với các đối tượng; hội thảo...). Cách thức này có ưu điểm là dễ làm, ít tốn kém về thời gian, nhân lực và tài chính, nhưng cũng có những hạn chế như: các thông tin thu được thường không rõ về mặt định lượng, dễ mang tính chủ quan, nhất là trong bối cảnh bệnh thành tích phát triển như hiện nay (các báo cáo dễ bị “vo tròn”, biểu hiện tâm trạng, tư tưởng tích cực dễ bị “thời phong”, những vấn đề gai góc, phức tạp trong tâm trạng, tư tưởng xã hội dễ bị bỏ qua).

- Điều tra xã hội học về dư luận xã hội giúp khắc phục những hạn chế nêu trên của việc nắm bắt tâm trạng, tư tưởng theo các phương pháp truyền thống.

2.2- Chức năng của dư luận xã hội

2.2.1- Chức năng đánh giá

Dư luận xã hội thể hiện thái độ phán xét, đánh giá của công chúng đối với các sự kiện, hiện tượng, sự vật, vấn đề cuộc sống. Dư luận xã hội có vai trò quyết định trong việc hình thành thang bậc giá trị xã hội.

2.2.2- Chức năng điều chỉnh các mối quan hệ xã hội

Dư luận xã hội chính là "luật bất thành văn", thực hiện chức năng điều chỉnh các quan hệ xã hội thông qua việc tác động đến hành vi và các mối quan hệ giữa các cá nhân với nhau; của cá nhân với nhóm xã hội; trong tập thể, hay giữa các nhóm, các tập thể với nhau.

2.2.3- Chức năng giáo dục của dư luận xã hội

Dư luận xã hội góp phần chuyển giao các giá trị tinh thần, nhất là các giá trị đạo đức, luân lý từ thế hệ này sang thế hệ khác, như ý thức về "phải- trái", "đúng- sai", "thiện- ác", "đẹp- xấu". Dư luận xã hội có tác dụng giáo dục và răn đe với mỗi cá nhân, góp phần vào việc giáo dục ý thức trách nhiệm của cá nhân đối với nhiệm vụ chung. Dư luận xã hội giáo dục luân thường, đạo lý trong xã hội thông qua việc đồng tình hay lên án một hành vi nào đó.

Tuy nhiên, cũng có nơi, có lúc dư luận xã hội có tác động tiêu cực, bảo thủ, kìm hãm hành vi tích cực và sự sáng tạo. Thông thường con người rất sợ những dư luận nói chung, nhất là dư luận tiêu cực, giống như câu tục ngữ: "Trăm năm bia đá thì mòn, ngàn năm bia miệng vẫn còn trơ trơ".

2.2.4- Chức năng giám sát

Thông qua sự phát xét, đánh giá, dư luận xã hội giám sát các hoạt động của các tổ chức xã hội, các cơ quan nhà nước đòi hỏi các cơ quan này phải làm việc phù hợp với lợi ích chung của xã hội. Dư luận xã hội về tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí hiện nay có tác dụng giám sát và gây sức ép nên hoạt động của nhà nước và các tổ chức xã hội.

2.2.5- Chức năng tư vấn, phản biện

Trước những vấn đề nan giải trong xã hội, dư luận xã hội có thể đưa ra những khuyến nghị sáng suốt mà các cơ quan tham mưu cho chính quyền có thể chưa nghĩ ra được. Dư luận xã hội cũng là người phản biện có uy tín đối với các quyết định của các cơ quan đảng, chính quyền, tổ chức chính trị- xã hội.

2.2.6- Chức năng giải toả tâm lý- xã hội

Sự giải bày, bày tỏ thành lời với cơ quan trách nhiệm, cơ quan thông tin hay trong sinh hoạt ở địa phương có thể giải toả nỗi bất bình, uất ức của con người, nhóm xã hội, làm cho tâm lý của con người, nhóm xã hội trở lại vị trí thăng bằng. Bị oan ức mà nói ra được người ta sẽ cảm thấy nhẹ nhõm.

II. VAI TRÒ CỦA BAN TUYÊN GIÁO CÁC CẤP TRONG CÔNG TÁC NẮM BẮT DƯ LUẬN XÃ HỘI.

Nghiên cứu nắm bắt, phản ánh và định hướng dư luận xã hội là một bộ phận trong tổng thể các lĩnh vực hoạt động của ngành Tuyên giáo, chính bởi vậy hệ thống ban tuyên giáo các cấp từ trung ương đến cơ sở có vai trò vô cùng quan trọng đối với công tác dư luận xã hội nói chung, cụ thể:

- Kịp thời nắm bắt, phân tích, tổng hợp và phản ánh nhanh dư luận của các tầng lớp cán bộ, đảng viên và nhân dân trước những vấn đề, sự kiện quan trọng trong nước và trên thế giới, đặc biệt là trước các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Tổ chức các cuộc điều tra xã hội học về dư luận xã hội phục vụ quá trình hình thành, hoàn thiện và thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách quan trọng của Đảng và Nhà nước cũng như về hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

- Đề xuất các biện pháp định hướng, hình thành DLXH tích cực, tạo sự thống nhất về nhận thức, ý chí và hành động trong xã hội, thúc đẩy quá trình thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; tham gia đấu tranh chống thông tin và quan điểm sai trái, thù địch.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng giám sát an ninh tư tưởng, chính trị của các cuộc thăm dò dư luận xã hội do các tổ chức, cá nhân tiến hành.

Ban Tuyên giáo Huyện ủy